|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG PTDT NT THCS  **TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Phụ lục I**

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG , KHỐI LỚP 7**

(*Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT*)

(Năm học 2025 - 2026)

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp: 2** **Số học sinh:** 67 **; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**:**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:** 12 **Trình độ đào tạo**: Cao đẳn: : 0 Đại học: 12 ; Trên đại học: 0

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên [[1]](#footnote-1):** Tốt: 12 , Khá : 0

**3. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục***3. Thiết bị dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm/thực hành** | **Ghi chú** |
| 1 | Bộ tranh về di sản Thành Nhà Hồ | 1 | Tham quan Thành nhà Hồ |  |
| 2 | Bộ tranh khoai xéo, bánh khoái tép | 1 | Thực hành, trải nghiệm làm khoai xéo, bánh khoái tép |  |
| 3 | Bộ tranh về khu di tích lịch sử - văn hóa Hàm rồng | 1 | Tham quan khu di tích lịch sử - văn hóa Hàm rồng |  |
| 4 | Lược đồ khí hậu tỉnh Thanh Hóa | 1 |  |  |
| 5 | Bộ tranh làng nghề chế biến thủy- hải sản ở Thanh Hóa; | 1 | Tham quan làng nghề |  |
| 6 | Bộ tranh Thanh Hóa thời phong kiến | 1 |  |  |
| 7 | Bộ tranh lễ hội trò chiềng | 1 |  |  |
| 8 | Bộ tranh bảo vệ môi trường đất | 1 | Viết thu hoạch trình bày ý kiến về bảo vệ môi trường đất |  |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tênphòng** | **Sốlượng** | **Phạm vi vànội dung sửdụng** | **Ghichú** |
| 1 | Phòng bộ môn | 01 | Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn | GV sử dụng theo kế hoạch của tổ/ nhóm |
| 2 | Phòng đa năng | 01 | Dạy các tiết chủ đề, chuyên đề | GV đăng kí sử dụng |
| 3 | Phòng ĐDDH | 01 | Lưu giữ ĐDDH | GV kí mượn -trả |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị dạy học | Số lượng | Các bài thí nghiệm/thực hành | Ghi chú |
|  | Ti vi  Máy tính  Giấy A0  Giấy A3  Bút dạ | Đủ cho 2 lớp học | Tất cả các bài học (Trừ những bài kiểm tra) |  |

**II. Kế hoạch dạy học**

**1. Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Bài học  (1) | Số tiết  (2) | Yêu cầu cần đạt  (3) | Năng lực số |
| 1 | **Chủ đề 1**: Bảo tồn, phát huy giá trị di sản Thành Nhà Hồ;  (THANQP) | 4 | - Biết được quá trình xây dựng và đặc sắc trong kiến trúc, giá trị văn hóa, nghệ thuật của Di sản Thành Nhà Hồ.  *-Tích hợp giúp HS hiểu được trách nhiệm quảng bá hình ảnh, giá trị lịch sử, văn hóa và kiến trúc nổi bật của Thành nhà Hồ.*  - Góp phần tuyên truyền nâng cao nhận thức cho mọi người, đặc biệt là lứa tuổi học sinh về ý nghĩa, tầm quan trọng của di sản Thành nhà Hồ, từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị của di sản.  - Tự hào về truyền thống văn hóa dân tộc. | **- NLS 4.1.TC1a.**  **- NLS 5.1.TC1b.**  **- NLS 4.2.TC1a.**  -  **NLS** **2.5.TC1a.** |
| 2 | **Chủ đề 2**: Khoai xéo, bánh khoái tép | 4 | - Biết được những nét đặc trưng của món khoai xéo, bamhs khoái tép(nguyên liệu, cách chế biến, cách thưởng thức....)  - Hiểu được giá trị văn hóa của ẩm thực xứ Thanh trong đời sống của người dân địa phương.  giới thiệu được món ăn truyền thống của địa phương với người thân, bạn bè | - NLS **2.4.TC1a.**  - NLS **2.2.TC1a.**  - NLS **2.5.TC1b.** |
| 3 | **Đánh giá giữa kì I** | 1 | Đánh giá việc nắm kiến thức và các năng lực phẩm chất được rèn luyện từ các chủ đề đã học |  |
| 4 | **Chủ đề 3**: Khu di tích lịch sử , văn hóa Hàm Rồng  (THANQP) | 4 | -*Tích hợp giúp HS nắm được vị trí địa lí, lịch sử của khu di tích lịch sử - văn hóa Hàm Rồng*  - Trình bày được những nét đặc sắc của cảnh quan thiên nhiên, các công trình kiến trúc, các di tích lịch sử tại Hàm Rồng.  -Tự hào về di tích Hàm Rồng và có ý thức giữ gìn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa của quê hương.  \*Lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm | - NLS **1.3.TC1a.**  - NLS **5.2.TC1b.**  - NLS **5.3.TC1b.** |
| 5 | **Chủ đề 4**: Khí hậu Thanh Hóa và các giá trị kinh tế  (THNLS) | 4 | -Nắm được những đặc điểm của khí hậu Thanh Hóa  - Phân tích lược đồ, vẽ biểu đồ nhiệt độ, lượng ma Thanh Hóa và liên hệ thực tế địa phương.  - Vận dụng những kiến thức về khí hậu Thanh Hoa để nhận biết giá trị kinh tế của khí hậu.  Tích hợp khung năng lực số:  *1.1. Năng lực khai thác dữ liệu và thông tin:*  *- Học sinh có thể tự mình thực hiện tìm kiếm dữ liệu, thông tin về khí hậu và các giá trị kinh tế ở Thanh Hóa.*  *2.1. Năng lực giao tiếp và hợp tác:*  ***-*** *Học sinh sử dụng các công cụ và công nghệ số để làm việc nhóm, cùng xây dựng các bài trình chiếu hoặc báo cáo về khí hậu Thanh Hóa- thuận lợi và khó khăn, từ đó đề ra các biện pháp để thích ứng với khí hậu…* | - NLS **2.1.TC1a**:  - NLS **2.5.TC1b**:  - NLS **3.2.TC1a**: |
| 6 | **Đánh giá cuối kì I** |  | Đánh giá việc nắm kiến thức và các năng lực phẩm chất được rèn luyện từ các chủ đề đã học |  |
| 7 | **Chủ đề 5**: Làng nghề chế biến thủy – hải sản ở Thanh Hóa; | 4 | - Có hiểu biết khaí quát, kể tên và nêu được đặc trưng của một số làng nghề chế biến thủy- hải sản ở Thanh Hóa.  - Trình bày được giá trị của các làng nghề chế biến thủy- hải sản.  - có ý thức giữ gìn , phát triển các giá trị làng nghề ở Thanh Hóa.  - Thanh Hóa là một tỉnh giao thoa giữa hai miền Bắc và Trung của nước ta, nơi có nhiều làng nghề nổi tiếng lâu đời với những sản phẩm chất lượng được xuất khẩu ra nhiều nước trong khu vực.  - Làng nghề truyền thống ở Thanh Hoá là một trong những đặc trưng gắn với đời sống văn hóa của cộng đồng dân cư nên có sức hấp dẫn du khách. Thanh Hóa có rất nhiều làng nghề truyền thống hấp dẫn đặc trưng.  - Sự phát triển mạnh mẽ của các làng nghề đã góp phần tăng trưởng kinh tế địa phương, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng CNH, HĐH, làm thay đổi diện mạo, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn, tạo nhiều việc làm cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân...  - Thanh Hóa đã và đang xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp nhằm khôi phục lại một số nghề truyền thống, phát triển làng nghề gắn với mục tiêu phát triển du lịch, tạo thành những tour, tuyến du lịch làng nghề, tạo ra những giá trị dịch vụ cao. | **- NLS 4.2.TC1b**:  - NLS **2.3.TC1c**:  - NLS **4.1.TC1c**: |
| 8 | **Chủ đề 6**: Thanh Hóa thời phong kiến  (THANQP) | 4 | -Nêu được những đặc điểm của lịch sử Thanh Hóa thời phong kiến.  - Giới thiệu được một số địa danh,danh nhân tiêu biểu tại quê hương có liên quan tới thời kì này.  - Tự hào và có ý thức tìm hiểu lịch sử quê hương.  \*Tích hợp -Lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm | NLS **1.1.TC1c**  -NLS **1.3.TC1b**  -NLS **5.2.TC1a** |
| 9 | **Đánh giá giữa kì II** | 1 | Đánh giá việc nắm kiến thức và các năng lực phẩm chất từ các chủ đề đã học |  |
| 10 | **Chủ đề 7**: Lễ hội trò chiềng | 3 | - Trình bày được một số nét đặc sắc của lễ hội trò chiềng.  - Nêu được một số biện pháp để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của lễ hội trò chiềng.  - Tự hào và có ý thức bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội trò chiềng noi riêng và di sản văn hóa vật thể của xứ Thanh nói chung | NLS **2.1.TC1a**  - NLS **2.5.TC1b**  - NLS **3.2.TC1a** |
| 11 | **Chủ đề 8**: Bảo vệ môi trường đất ở tỉnh Thanh Hóa.  (THNLS) | 4 | - Nêu được khái niệm về ô nhiễm môi trường đất.  - Trình bày được thực trạng và tác hại của ô nhiễm môi trường đất.  - Hiểu và trình bày được các biện pháp phòng chống ô nhiếm môi trường đất ở tỉnh Thanh Hóa.  - Có ý thức bảo vệ môi trường đất của địa phương  \*Tích hợp khung năng lực số:  *1.1. Năng lực khai thác dữ liệu và thông tin:*  *- Học sinh có thể tự mình thực hiện tìm kiếm dữ liệu, thông tin về môi trường đất và các giá trị của đất ở Thanh Hóa.*  *2.1. Năng lực giao tiếp và hợp tác:*  ***-*** *Học sinh sử dụng các công cụ và công nghệ số để làm việc nhóm, cùng xây dựng các bài trình chiếu hoặc báo cáo về đất đai ở Thanh Hóa. Đề ra các biện pháp để giữ gìn và bảo vệ đất.* | -NLS **2.1.TC1a**:  - NLS **2.5.TC1b**  - NLS **3.2.TC1a** |
| 12 | **Đánh giá cuối kì II** | 1 | Đánh giá các kiến thức đã học, các năng lực phẩm chất được rèn luyện từ các chủ đề đã học |  |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài**  **kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian** | **Thời điểm** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức** |
| Giữa kì 1 | 45 phút | Tuần 9 | - Ẩm thực Thanh Hóa là một thứ hương vị của quê nhà, cái hương vị này khác với nhiều nơi vốn có cùng món ăn hay sản vật tương tự.  - Biết buối dưa lê/ làm bánh đúc đảm bảo chất lượng thành phẩm theo sự hướng dẫn của thầy cô giáo.  - Biết giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa ẩm thực xứ Thanh. | Viết |
| **Cuối kì 1** |  | Tuần 18 | - Ẩm thực Thanh Hóa là một thứ hương vị của quê nhà, cái hương vị này khác với nhiều nơi vốn có cùng món ăn hay sản vật tương tự.  - Biết buối dưa lê/ làm bánh đúc đảm bảo chất lượng thành phẩm theo sự hướng dẫn của thầy cô giáo.  - Biết giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa ẩm thực xứ Thanh. | Viết |
| Giữa kì **2** | 45 phut | Tuần 26 | Trình bày được kiến thúc nội dung đã học qua các chủ đề đầu học kì | Viết |
| **Cuối Học kỳ 2** | 45 phút | Tuần 35 | - Biết trình bày ý kiến của bản thân về các biện pháp cần thiết để bải vệ nguồn nước ở Thanh Hóa, gắn với địa phương đang sinh sống.  - Nước sạch là sự sống còn đối với đời sống con người. Vì vậy, cần phải có những biện pháp bảo vệ nguồn tài nguyên nước khỏi bị suy thoái, cạn kiệt. | Viết |

**III. Các nội dung khác (nếu có)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  **Trương Khánh Chi** | *Bá Thước, ngày 10 tháng 11 năm 2025*  **PHÊ DUYỆT** |

1. [↑](#footnote-ref-1)